TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN GÒ VẤP **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 1120/2018/QĐST-HNGĐ	*Gò Vấp, ngày 23 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc dân sự thụ lý số 1037/2018/TLST-HNGĐ ngày 27/7/2018 về việc: "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn", giữa:

Người yêu cầu: Bà Lê Thị Tuyết N, sinh năm 1971;

Địa chỉ: đường P, Phường MB, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Ông Nguyễn Văn M, sinh năm 1966;

Địa chỉ: đường P, Phường MB, quận G, TP. Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào khoản 4 Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào Điều 26 của Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Lê Thị Tuyết N và ông Nguyễn Văn M.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 39 quyển số 01/99 ngày 14/4/1999 của UBND Phường MB, quận G, TP. Hồ Chí Minh cấp, không còn giá trị pháp lý).

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Lê Thị Tuyết N và ông Nguyễn Văn M thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 02 con tên Nguyễn Ngọc Minh Tr, sinh ngày 27/10/1999 - Đã trưởng thành và Nguyễn Ngọc Minh T, sinh ngày 11/02/2011. Hai bên thỏa thuận

giao trẻ Nguyễn Ngọc Minh T cho bà Lê Thị Tuyết N trực tiếp nuôi dưỡng. Ông Nguyễn Văn M cấp dưỡng nuôi trẻ Nguyễn Ngọc Minh T mỗi tháng 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm ngàn đồng), bắt đầu thực hiện từ khi quyết định ly hôn có hiệu lực pháp luật đến khi trẻ thành niên. Thi hành tại cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Ông Nguyễn Văn M được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con chung, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Toà án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con; yêu cầu hạn chế quyền của cha, mẹ đối với con chưa thành niên hoặc hạn chế quyền thăm nom con sau khi ly hôn.

Kể từ ngày bà Lê Thị Tuyết N có đơn yêu cầu thi hành án mà ông Nguyễn Văn M chưa thi hành khoản tiền cấp dưỡng nêu trên thì hàng tháng ông Nguyễn Văn M còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có.

Về nợ chung: Hai bên khai không có.

- Lệ phí việc dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) do bà Lê Thị Tuyết N và ông Nguyễn Văn M chịu, được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà ông bà đã nộp là 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) theo Biên lai thu số 0029737 ngày 27/7/2018 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông bà đã nộp đủ lệ phí.

3. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND TP.HCM;
- Viện KSND Q.Gò Vấp;
- Chi cục THADS Q.Gò Vấp;
- UBND Phường MB, Q.G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Văn Điệp